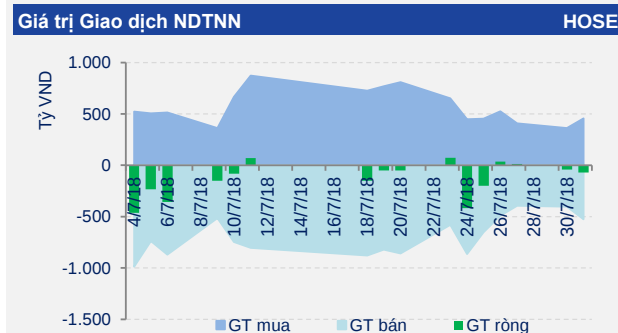
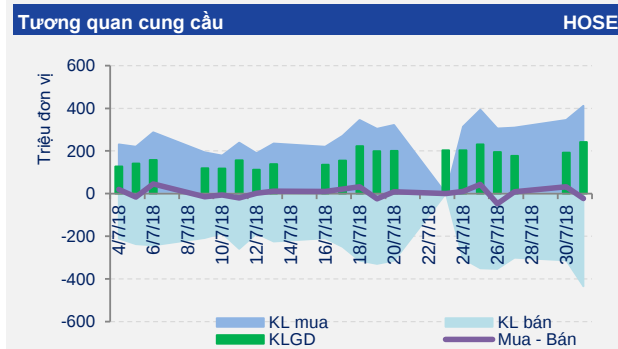


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 31/7/2018

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	956,39	106,16
% Thay đổi	↑ 0,70%	↓ -0,56%
KLGD (CP)	242.039.321	40.110.784
GTGD (tỷ đồng)	4.653,08	458,90
Tổng cung (CP)	434.396.850	70.425.800
Tổng cầu (CP)	411.840.910	67.415.800

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	9.592.040	545.310
KL mua (CP)	11.234.550	996.009
GTmua (tỷ đồng)	457,55	16,69
GT bán (tỷ đồng)	526,81	6,72
GT ròng (tỷ đồng)	(69,26)	9,97



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	#DIV/0!	9,1	1,7	1,8%
Công nghiệp	↓ -0,82%	14,2	3,4	9,5%
Dầu khí	↓ -0,12%	11,8	2,3	3,7%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 3,57%	16,8	4,5	2,3%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0,09%	14,7	2,9	0,8%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0,80%	18,6	6,6	18,7%
Ngân hàng	↑ 0,21%	12,4	1,9	25,6%
Nguyên vật liệu	↑ 1,14%	9,4	1,6	10,4%
Tài chính	↑ 0,50%	36,5	4,6	24,4%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 0,49%	13,2	2,7	2,8%
VN - Index	↑ 0,70%	17,7	4,2	106,2%
HNX - Index	↓ -0,56%	10,4	1,9	-6,2%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường có phiên tăng điểm thứ tư liên tiếp, đồng thời vượt mốc 950 điểm, thanh khoản được cải thiện đáng kể so với phiên trước. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 6,66 điểm (+0,70%) lên 956,36 điểm; HNX-Index giảm 0,6 điểm (-0,56%) xuống 106,16 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tăng mạnh đạt hơn 5.111 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch đạt 282 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chỉ chiếm 177 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tương đối tích cực với 223 mã tăng, 113 mã đứng giá, 210 mã giảm. VN-Index vẫn giữ vững được đà tăng tuy nhiên ở nhóm các cổ phiếu Bluechips đã có sự phân hóa mạnh. Các cổ phiếu có ảnh hưởng tích cực lên chỉ số có thể kể đến như: TCB (+6,5%), VCB (+2,1%), MSN (+3,4%), PLX (+4,3%), BVH (+4,1%), GAS (+1,0%), VRE (+2,0%). Ở chiều ngược lại, vẫn còn nhiều trụ cột giảm điểm như CTG (-1,0%), SAB (-0,6%), BHN (-3,5%), VHM (-0,2%), VPB (-0,7%), VNM (-0,2%). Nhóm chứng khoán tăng nhẹ trở lại theo đà hồi phục của thị trường SSI (+1,3%), HCM (+1,0%), VND (+0,6%), SHS (+0,7%), MBS (+0,6%). Trên sàn HNX, các trụ cột đều giảm điểm như ACB (-0,8%), SHB (-2,4%), VGC (-1,1%), VCG (-2,3%), VCS (-2,7%) đã khiến HNX-Index chìm trong sắc đỏ.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường tiếp tục có phiên tăng điểm thứ tư liên tiếp về mặt điểm số và chỉ số đã vượt qua được ngưỡng kháng cự tâm lý tại vùng 950 điểm với khối lượng khớp lệnh trên cả hai sàn đều tăng đặc biệt tại sàn HOSE. Điều này cho thấy việc tâm lý nhà đầu tư tiếp tục đang cải thiện dần, tuy nhiên áp lực cung ngắn hạn cũng đang có xu hướng mạnh lên khiến cho đà tăng của VN-Index trong những phiên tới sẽ gặp nhiều khó khăn hơn. Mặc dù vậy, chúng tôi vẫn duy trì quan điểm thiên về xu hướng tích cực của thị trường chung. Dự báo, trong phiên giao dịch 1/8, VN-Index có thể sẽ giằng co và rung lắc quanh ngưỡng 960 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức vừa phải trong giai đoạn này và quan sát thị trường để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và triển vọng tăng trưởng tích cực trong nửa cuối năm 2018.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

31/7/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong hầu hết thời gian giao dịch. Mặc dù trong phiên, có đôi lúc đà tăng bị thu hẹp do áp lực chốt lời nhưng lực cầu tăng ngay sau đó đã giúp chỉ số bật tăng trở lại. Kết phiên, VN-Index tăng 6,66 điểm (+0,70%) lên 956,39 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VNIndex trong phiên hôm nay: TCB tăng 1.700 đồng, VCB tăng 1.200 đồng, MSN tăng 2.800 đồng. Ở chiều ngược lại, CTG giảm 250 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index, trái lại, chìm trong sắc đỏ trong phần lớn thời gian giao dịch, chỉ số chạm mức thấp nhất phiên tại mức 105,87 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,6 điểm (-0,56%) xuống 106,16 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: VCS giảm 2.500 đồng, ACB giảm 300 đồng, SHB giảm 200 đồng. Ở chiều ngược lại, PTI tăng 1.900 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng về giá trị hơn 69,3 tỷ đồng, tuy nhiên mua ròng về khối lượng là 1,64 triệu cổ phiếu. VIC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 104 tỷ đồng tương ứng với 980 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là NVL với 25,3 tỷ đồng tương ứng với 415 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SSI là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 66,2 tỷ đồng tương ứng với gần 2,3 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 10 tỷ đồng, tương ứng mua ròng 450 nghìn cổ phiếu. VGC là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 3,9 tỷ đồng tương ứng với 220 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là SHS với hơn 3 tỷ đồng tương ứng với 217 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HMH là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 1,6 tỷ đồng tương ứng với hơn 120 nghìn cổ phiếu.

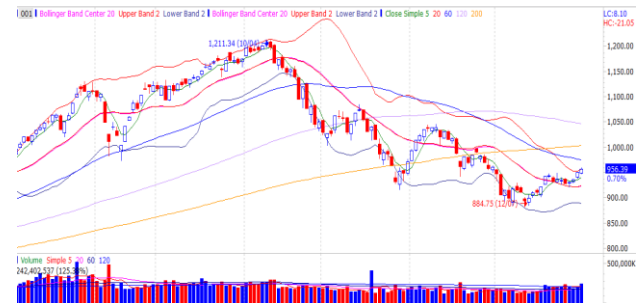
TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Ngân sách thặng dư hơn 15.000 tỷ đồng 7 tháng năm 2018

Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tính đến hết tháng 7, tổng thu cân đối ngân sách Nhà nước ước đạt 775.015 tỷ đồng. Trong khi đó tổng chi cân đối ước đạt 759.725 tỷ đồng. Như vậy, 7 tháng năm 2018, thặng dư ngân sách đạt 15.290 tỷ đồng.

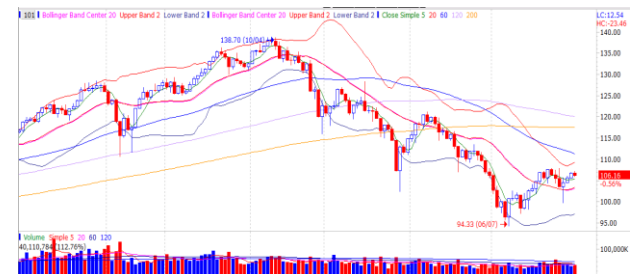
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tiếp tục có thêm 1 phiên tăng điểm và vượt qua ngưỡng 950 điểm dù diễn biến khá giằng co trong phiên và đà tăng cũng đã bị suy giảm trước áp lực bán mạnh vào cuối phiên ATC. Thanh khoản tiếp tục gia tăng khá mạnh 24% với khối lượng khớp lệnh ở mức gần 230 triệu cổ phiếu cho thấy dòng tiền vẫn đang tham gia thị trường khá tích cực. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 924-938 điểm (MA10-20) và ngưỡng kháng cự tâm lý tại 960 điểm. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 960-1.040 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 1.005 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 1/8, VN-Index có thể sẽ tiếp tục giằng co và rung lắc quanh ngưỡng 960 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index có phiên giảm điểm nhẹ, khối lượng khớp lệnh dù có cải thiện nhưng vẫn ở mức dưới trung bình 20 phiên với 37.6 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 103-105,7 điểm (MA10-20) và ngưỡng kháng cự tại 107,9 điểm (đỉnh phiên 25/7). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 109-119 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index đang vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 117,5 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 01/8, HNX-Index có thể sẽ giằng co và rung lắc biên độ trong khoảng 105,7-107,9 điểm (MA10-đỉnh phiên 25/7).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,70 - 36,80 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 70 nghìn đồng/lượng hai chiều mua vào và bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 10 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 31/07 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.669 đồng, tăng 10 đồng so với ngày 30/07.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 4,09 USD/ounce tương ứng 0,33% xuống 1.218,51 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,02% lên mức 94,37 điểm. USD giảm so với EUR: 1 EUR đổi 1,1714 USD. USD giảm so với GBP: 1 GBP đổi 1,3141 USD. USD tăng so với JPY xuống: 1 USD đổi 111,43 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent tăng 0,68 USD tương ứng 0,91% lên 74,94 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 1,44 USD tương ứng 2,05% lên 70,13 USD/thùng.

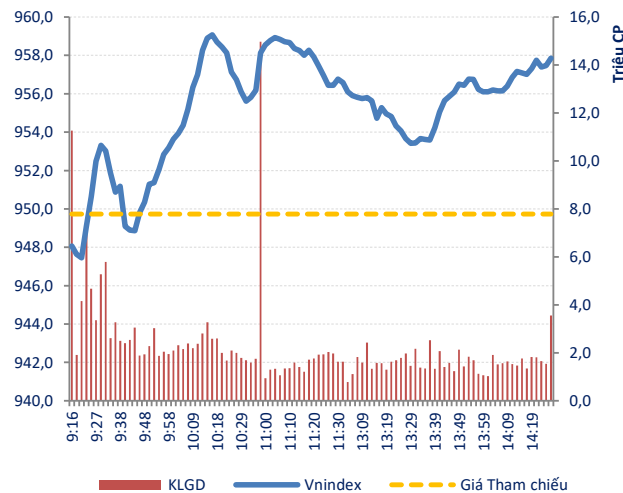
Chứng khoán Mỹ giảm điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, chỉ số Dow Jones giảm 144.23 điểm (tương đương 0.57%) xuống 25,306.83 điểm, chỉ số S&P 500 giảm 16.22 điểm (tương đương 0.58%) còn 2,802.6 điểm và chỉ số Nasdaq Composite giảm 107.42 điểm (tương đương 1.39%) xuống 7,630.00 điểm.

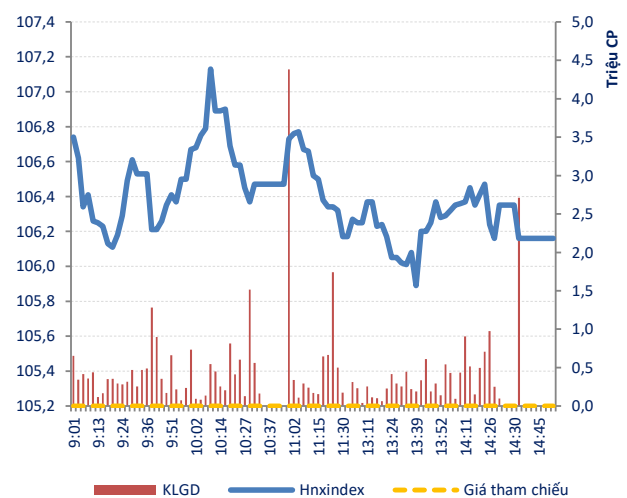


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

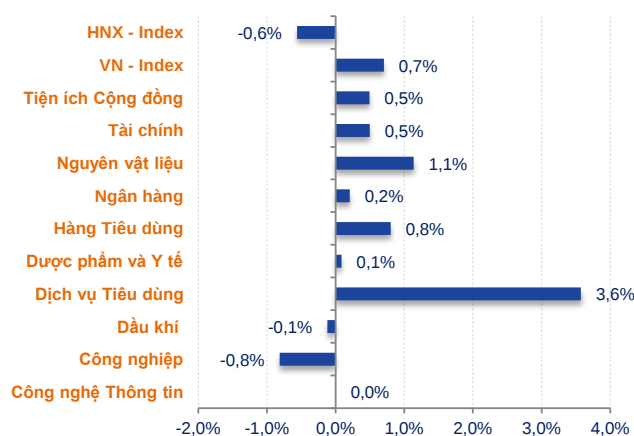
KLGD và VN-Index trong phiên



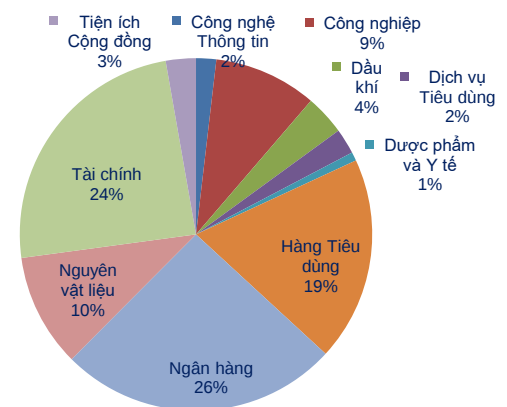
KLGD và HNX-Index trong phiên



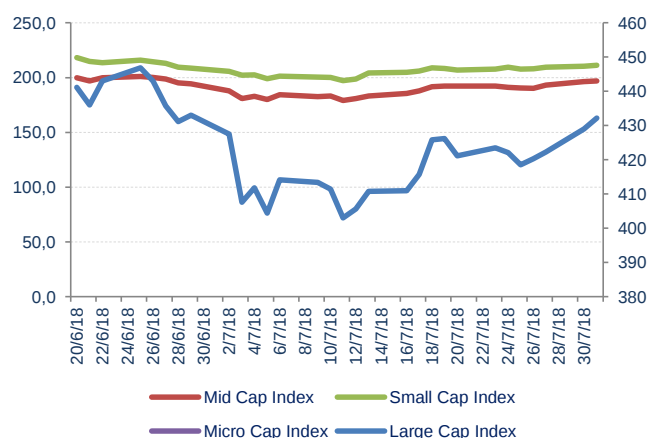
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



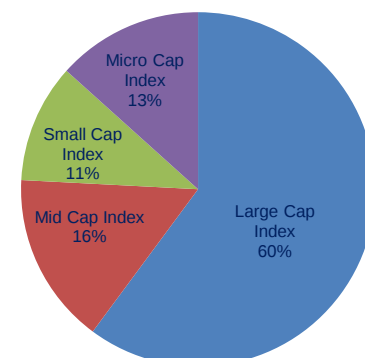
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SSI	2.295.460	VIC	980.260
2	BID	612.930	VRE	607.920
3	HDB	496.970	GTN	467.990
4	HPG	458.530	NVL	415.460
5	STB	431.140	HAG	387.200

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VGC	220.900	KLF	150.000
2	SHS	217.200	HMH	120.100
3	TIG	100.000	KVC	60.500
4	DGL	55.700	CSC	10.300
5	TNG	32.400	NSH	5.600

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	6,52	6,54	↑ 0,31%	31.600.210
HAG	7,58	7,62	↑ 0,53%	23.739.250
IDI	12,30	12,80	↑ 4,07%	8.206.520
SSI	28,60	28,90	↑ 1,05%	7.063.700
ASM	13,50	13,55	↑ 0,37%	6.814.490

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KLF	2,30	2,50	↑ 8,70%	6.586.197
SHB	8,30	8,10	↓ -2,41%	5.936.312
ACB	36,10	35,80	↓ -0,83%	4.281.669
HUT	5,90	5,60	↓ -5,08%	2.445.671
PVS	17,30	17,20	↓ -0,58%	2.406.370

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NAV	4,60	4,92	0,32	↑ 6,96%
TMT	4,78	5,11	0,33	↑ 6,90%
SAV	8,13	8,69	0,56	↑ 6,89%
FDC	16,70	17,85	1,15	↑ 6,89%
TCO	13,15	14,05	0,90	↑ 6,84%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TKC	24,00	26,40	2,40	↑ 10,00%
PTI	19,20	21,10	1,90	↑ 9,90%
ECI	13,40	14,70	1,30	↑ 9,70%
NBW	16,60	18,20	1,60	↑ 9,64%
HVA	4,20	4,60	0,40	↑ 9,52%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VPK	4,86	4,52	-0,34	↓ -7,00%
TGG	20,85	19,40	-1,45	↓ -6,95%
VSI	26,00	24,20	-1,80	↓ -6,92%
VMD	21,90	20,40	-1,50	↓ -6,85%
DAT	15,55	14,50	-1,05	↓ -6,75%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PVV	0,80	0,70	-0,10	↓ -12,50%
B82	0,90	0,80	-0,10	↓ -11,11%
SGH	66,00	59,40	-6,60	↓ -10,00%
PCT	8,00	7,20	-0,80	↓ -10,00%
INC	7,00	6,30	-0,70	↓ -10,00%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	31.600.210	5,2%	659	9,9	0,5
HAG	23.739.250	3250,0%	156	48,8	0,5
IDI	8.206.520	21,3%	2.699	4,7	1,0
SSI	7.063.700	14,5%	2.607	11,1	1,6
ASM	6.814.490	19,9%	2.726	5,0	1,1

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KLF	6.586.197	0,3%	31	79,9	0,2
SHB	5.936.312	11,8%	1.445	5,6	0,6
ACB	4.281.669	21,5%	3.320	10,8	2,1
HUT	2.445.671	5,3%	701	8,0	0,4
PVS	2.406.370	4,7%	1.248	13,8	0,7

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
NAV	↑ 7,0%	11,8%	1.211	4,1	0,4
TMT	↑ 6,9%	-0,8%	(93)	-	0,5
SAV	↑ 6,9%	6,8%	1.289	6,7	0,4
FDC	↑ 6,9%	2,4%	360	49,6	1,2
TCO	↑ 6,8%	7,0%	825	17,0	1,2

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TKC	↑ 10,0%	15,2%	2.304	11,5	1,7
PTI	↑ 9,9%	8,2%	1.901	11,1	0,9
ECI	↑ 9,7%	9,5%	1.632	9,0	0,9
NBW	↑ 9,6%	7,1%	1.051	17,3	1,2
HVA	↑ 9,5%	7,4%	894	5,1	0,4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SSI	2.295.460	14,5%	2.607	11,1	1,6
BID	612.930	16,3%	2.378	11,1	1,7
HDB	496.970	18,2%	2.797	12,7	2,1
HPG	458.530	26,8%	4.242	8,8	1,6
STB	431.140	6,3%	819	14,0	0,9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VGC	220.900	8,9%	1.381	12,8	1,2
SHS	217.200	26,3%	4.031	3,5	0,9
TIG	100.000	7,1%	785	4,5	0,3
DGL	55.700	24,4%	5.242	6,6	1,7
TNG	32.400	21,9%	2.850	4,2	0,7

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	339.588	5,6%	1.095	97,2	6,7
VHM	295.561	14,3%	7.048	15,6	3,2
VNM	244.100	40,7%	6.935	24,3	9,5
VCB	210.469	20,3%	3.140	18,6	3,6
GAS	168.045	25,8%	5.905	14,9	3,9

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	38.825	21,5%	3.320	10,8	2,1
VCS	14.240	44,2%	6.656	13,4	5,3
SHB	9.745	11,8%	1.445	5,6	0,6
VGC	7.936	8,9%	1.381	12,8	1,2
PVS	7.683	4,7%	1.248	13,8	0,7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
BID	1,87	16,3%	2.378	11,1	1,7
BVH	1,85	11,1%	2.346	33,3	3,7
VPB	1,84	24,1%	3.069	8,8	1,3
HSG	1,79	13,4%	1.861	6,0	0,8
DXG	1,77	21,2%	2.941	8,8	2,1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	1,76	21,5%	3.320	10,8	2,1
SPI	1,65	0,6%	68	16,2	0,1
SHS	1,58	26,3%	4.031	3,5	0,9
SCL	1,56	-6,1%	(728)	-	0,2
SHB	1,40	11,8%	1.445	5,6	0,6



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
